TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** **----------** **Số: 03/2023/QĐST-HNGĐ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------** *Đông Anh, ngày 03 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số 775/2022/TLST- HNGĐ ngày 23/11/2022 về việc xin ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị M**, sinh năm 1985.

Nơi ĐKHKTT: Thôn M1, xã Đ, huyện Đông Anhh, thành phố Hà Nội.

Chỗ ở: Thôn B, xã K, huyện Đông Anh, thành Phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh **Đặng Đình H**, sinh năm 1985.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn M1, xã Đ, huyện Đông Anhh, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 Ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23/12/2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23/12/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị M và anh Đặng Đình H.

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Con chung: Vợ chồng có 03 con là Đặng Bùi Trà M2, sinh ngày 02/01/2009, Đặng Bùi Tuấn H1, sinh ngày 21/9/2010 và Đặng Bùi Cẩm T, sinh ngày 06/9/2013. Hai bên thỏa thuận giao 03 con chung cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có Quyết định khác của Tòa án, việc cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu giải quyết.

Anh H có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Tài sản, công sức, công nợ, đất: Không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Bùi Thị M xin chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền này đ- ợc trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị M đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh ngày 22/11/2022 theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2020/0047272, còn hoàn trả lại chị M 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Đông Anh;
- Các đương sự;
- TAND TP. Hà Nội;
- THA dân sự huyện Đông Anh;
- UBND xã Đ huyện Đông Anh, T.p Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn ngày 10/9/2008);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Khánh